

Số: 225/2017/QĐST-HNGĐ

Rạch giá, ngày 27 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 128/2017/TLST-HNGĐ ngày 14/6/2017 giữa:

* Người yêu cầu: **Chị N, sinh năm: 1980.**

Địa chỉ: Số 748 đường Q, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

* Người yêu cầu: **Anh H, sinh năm: 1980.**

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và khoản 1, 2 Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 90, 92, 94 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân**: Anh H và chị N đồng ý thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh H và chị N xác định vợ chồng có 02 người con chung là K sinh ngày 14/10/2005 và K1, sinh ngày 12/12/2010. Anh H và chị N thống nhất

giao 02 người con là cháu K và cháu K1 cho chị N nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của 02 cháu tại biên bản lấy lời khai ngày 19/6/2017. Chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, anh H có quyền, nghĩa vụ chăm sóc giáo dục con chung, không được cản trở anh H thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Anh H và chị N xác định vợ chồng không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Anh H và chị N xác định không có nợ ai và cũng không ai nợ. Việc xin thuận tình ly hôn của anh chị không nhằm mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- **Án phí, lệ phí ly hôn:** Lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), anh H và chị N mỗi bên đã nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007317 ngày 18/5/2017 tại Chi cục Thi hành án thành phố Rạch Giá, anh chị không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Rạch Giá.
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Các đương sự.
- Lưu.

Thẩm phán

Đinh Trần Mộng Thúy